

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội Khóa XIV về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em

Thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội Khóa XIV về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em và Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội Khóa XIV về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội Khóa XIV về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; làm cơ sở để chính quyền các cấp, các ngành trong tỉnh quán triệt triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14, tạo sự chuyên biến rõ nét trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.

Nâng cao trách nhiệm của các ngành, các cấp, cộng đồng và mỗi gia đình chung tay phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tăng cường các giải pháp phòng ngừa và giảm thiểu tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại; đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em; kịp thời xử lý nghiêm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em, giảm tối đa các tổn hại do bạo lực, xâm hại gây ra cho trẻ em.

2. Yêu cầu

Phổ biến, quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 121/2020/QH14 nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và Nhân dân trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em.

Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán, sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14; phân công, xác định rõ nhiệm vụ của các ngành, các cấp; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các huyện và thành phố trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao.

Bảo đảm các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 121/2020/QH14. Kịp thời khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Nâng cao, chất lượng hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về phòng, chống xâm hại trẻ em.

3. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em.

4. Bảo đảm nguồn lực phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; theo dõi, thống kê và có biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em.

5. Rà soát, kịp thời đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2021-2030.

6. Phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; bảo đảm các trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, các trẻ em bị xâm hại được áp dụng biện pháp hỗ trợ, can thiệp; tiếp tục huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác trẻ em.

7. Tiếp tục thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp và nội dung hoạt động trong Kế hoạch số 675/KH-UBND ngày 03/4/2020 của UBND tỉnh về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2020-2025.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em nói chung, về phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng, trong đó chú trọng giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, hướng dẫn trẻ em nhận biết các nguy cơ xâm hại, kỹ năng phòng tránh, bảo vệ bản thân trên các kênh truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội phù hợp với từng nhóm đối tượng quan tâm đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Làm tốt công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc; tổng hợp, báo cáo, tổ chức sơ, tổng kết đánh giá tình hình và kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh dành các chuyên trang, chuyên mục với thời lượng và khung giờ phù hợp về trẻ em; đăng, phát tin, bài hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em; đổi mới nội dung, biện pháp tuyên truyền; đặc biệt tăng thời lượng thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em ở địa bàn cơ sở.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên đề và chỉ đạo, xử lý nghiêm cơ quan báo chí, xuất bản, tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các đơn vị trường học tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng bảo vệ cho học sinh, chú trọng nhóm học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh trường nội trú, bán trú, nhóm trẻ em có nguy cơ bị xâm hại; trang bị kỹ năng xử lý tình huống cho giáo viên trong phòng, chống xâm hại trẻ em; cung cấp thông tin, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em cho các bậc cha, mẹ học sinh.

- Triển khai thực hiện áp dụng tài liệu, bài giảng hướng dẫn học sinh về kiến thức, kỹ năng sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả, lồng ghép nội dung này trong chương trình giáo dục tin học (sau khi tài liệu được Bộ GD&ĐT ban hành; thực hiện từ năm học 2020 - 2021 và các năm tiếp theo).

- Thanh tra, kiểm tra chuyên đề việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong cơ sở giáo dục (thực hiện năm 2021 và các năm tiếp theo).

- Chỉ đạo, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Sở để xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trong cơ sở giáo dục mà không có các biện pháp chỉ đạo, xử lý hiệu quả (thực hiện năm 2021 và các năm tiếp theo).

- Triển khai thực hiện phương pháp giáo dục tích cực, tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trường học (thực hiện năm 2021 và các năm tiếp theo).

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và những hủ tục lạc hậu đối với trẻ em; trang bị cho gia đình kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề và xử lý nghiêm cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi xâm hại trẻ em xảy ra trong gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các huyện, thành phố thống kê, tổng hợp, theo dõi và có các giải pháp tuyên truyền phù hợp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đề xuất để ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là tại các địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em.

Thanh tra, kiểm tra chuyên đề và chỉ đạo, xử lý nghiêm cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi xâm hại trẻ em trong hoạt động du lịch lữ hành; quản lý hoạt động du lịch lữ hành trên địa bàn tỉnh nhằm phòng ngừa nguy cơ xâm hại trẻ em qua hoạt động du lịch.

5. Sở Tư pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền, chú trọng nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật của trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý cho trẻ em, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên đề và có biện pháp chấm dứt tình trạng nuôi con nuôi trái pháp luật; tăng cường kiểm tra công tác trợ giúp pháp lý cho trẻ em, tập trung vào các vụ việc trợ giúp pháp lý cho trẻ em bị xâm hại.

- Đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý trong quá trình giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em; nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em bị xâm hại.

6. Sở Y tế

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại; chỉ đạo Trung tâm pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại.

7. Công an tỉnh

- Chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện các mô hình phòng ngừa, xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giáo dục, trợ giúp người chưa thành niên vi phạm pháp luật; chỉ đạo Công an các huyện, thành phố nắm đầy đủ, kịp thời thông tin các đối tượng đã có tiền án về xâm hại trẻ em và tiến hành các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật; chỉ đạo Cơ quan điều tra các cấp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm các chỉ tiêu về phòng, chống xâm hại trẻ em được giao tại điểm q mục 2 Điều 2 Nghị quyết số 121/2020/QH14.

- Tăng cường bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; kịp thời đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với cơ sở dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành các biện pháp thu thập kịp thời chứng cứ, dấu vết phục vụ việc giám định, bao gồm cả giám định mức độ tổn hại về sức khỏe, tâm thần của trẻ em.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em cho điều tra viên.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, các sở, ngành chức năng và các huyện, thành phố có biện pháp quản lý chặt chẽ các đối tượng hoạt động du lịch, nhất là khách du lịch là người nước ngoài có án tích về xâm hại trẻ em đến Việt Nam.

- Đẩy mạnh triển khai mô hình “Phòng điều tra thân thiện” tại Công an các tỉnh; ban hành và triển khai kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì thống kê, tổng hợp, theo dõi và có giải pháp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; định kỳ báo cáo gửi Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp.

9. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ khả năng ngân sách và nhiệm vụ của các đơn vị theo kế hoạch đã được phê duyệt, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo quy định hiện hành.

10. Các sở, ngành, địa phương liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, làm tốt công tác bảo vệ trẻ em nói chung và công tác phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng, trong đó tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em cho mọi người dân (thực hiện năm 2021 và các năm tiếp theo). Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em; đề cao trách nhiệm và xử lý nghiêm người

đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi xâm hại trẻ em, bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài các vụ việc xâm hại trẻ em.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp và nội dung theo Kế hoạch số 675/KH-UBND ngày 03/4/2020 của UBND tỉnh về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025.

- Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2021-2030 phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương, trong đó có nội dung thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em theo quy định tại khoản 3, Điều 90 Luật Trẻ em; chỉ đạo UBND cấp xã báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về tình hình và kết quả phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định tại khoản 5, Điều 35 Luật phòng, chống bạo lực gia đình.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp, phương pháp tuyên truyền nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em; đề cao trách nhiệm và xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi xâm hại trẻ em, bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài các vụ việc xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo tăng cường phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em tại địa bàn; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nơi công cộng, từng bước trang bị hệ thống kỹ thuật giám sát an ninh, nhất là tại khu vực trường học, cơ sở trợ giúp xã hội, khu dân cư; khu vui chơi, giải trí của trẻ em.

- Thực hiện thống kê, theo dõi và có các giải pháp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn; định kỳ báo cáo Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp.

- Phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; bảo đảm các trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, các trẻ em bị xâm hại được áp dụng biện pháp hỗ trợ, can thiệp; tiếp tục huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân đóng góp cho công tác trẻ em.

- Tham mưu Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng. Ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn bố trí công việc hợp lý cho cán bộ, công chức hoặc người hoạt động không chuyên trách làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã để bảo đảm thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định của Luật Trẻ em.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ủy ban Nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này phối hợp tổ chức thực hiện; đánh giá tình hình, kết quả thực hiện định kỳ hàng năm **trước ngày 15/7** về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và các huyện và thành phố tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận

- Bộ LĐTB&XH (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh: U1, U2;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- UBND các huyện, TP;
- Lưu: VT, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tống Thanh Hải